

Số: /TTr-KSONMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO  
gửi xin ý kiến  
T1.2025

## TỜ TRÌNH

### Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ

Kính trình: - Bộ trưởng Đỗ Đức Duy  
- Thứ trưởng Lê Công Thành.

Thực hiện Quyết định số 558/QĐ-BTNMT ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Danh mục và phân công đơn vị xây dựng văn bản pháp luật do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì; phân công đơn vị phối hợp xây dựng văn bản pháp luật do các Bộ, ngành, địa phương chủ trì; Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ. Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường kính trình Bộ trưởng, Thứ trưởng về việc xây dựng Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ như sau:

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Tầm quan trọng của phương thức quản lý nước thải phân tán đã được ghi nhận và được thể hiện trong Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/08/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải cũng như trong Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03/04/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải.

- Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường đã chính thức đưa vào các quy định liên quan đến các công trình, thiết bị XLNT tại chỗ. Trong đó, Khoản 3 Điều 53, Khoản 2 Điều 56, Khoản 5 Điều 58, Khoản 2 Điều 59, Khoản 1 Điều 60, Khoản 1 Điều 66 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 yêu cầu các chủ nguồn thải (cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân; cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề; công viên, khu vui chơi, giải trí, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, chợ, nhà ga, bến xe, bến tàu, bến cảng, bến phà và khu vực công cộng khác; hộ gia đình, cá nhân; tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác khu di tích, điểm di tích, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, địa điểm tập luyện, biểu diễn, thi đấu thể dục, thể thao, đơn vị tổ chức lễ hội) có phát sinh nước thải phải có công trình, thiết bị xử

lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Khoản 5 Điều 53 Luật Bảo vệ môi trường giao Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn kỹ thuật, đánh giá sự phù hợp đối với công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường; Khoản 6 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường giao Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về công nghệ, kỹ thuật xử lý nước thải tại chỗ (đã được hướng dẫn tại Điều 41 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường). Đồng thời, điểm c khoản 2 Điều 97, điểm a khoản Điều 102 Luật Bảo vệ môi trường đã giao Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng và ban hành Nhóm quy chuẩn kỹ thuật môi trường về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

- Triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường, ngày 23/3/2022, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 558/QĐ-BTNMT phê duyệt Danh mục và phân công đơn vị xây dựng văn bản pháp luật do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì; phân công đơn vị phối hợp xây dựng văn bản pháp luật do các Bộ, ngành, địa phương chủ trì. Ngày 19/4/2024, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 1062/QĐ-BTNMT phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện các quy định về quản lý CTRSH theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tại các văn bản nêu trên đã giao Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường chủ trì xây dựng, trình ban hành Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ (sau đây gọi là dự thảo Thông tư).

## **2. Cơ sở thực tiễn**

- Ở Việt Nam, với rất nhiều nỗ lực của các cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng, cho đến nay mới chỉ có khoảng 18% nước thải đô thị được xử lý tại các Nhà máy xử lý nước thải (XLNT) tập trung<sup>1</sup>. Các giải pháp thu gom và XLNT tập trung, với công nghệ hiện đại, thiết bị đắt tiền, tiêu thụ nhiều điện năng, đòi hỏi chi phí đầu tư và quản lý vận hành rất lớn. Đó là chưa kể chi phí xây dựng những tuyến cống tập trung thu gom nước thải lớn rất tốn kém, khó thực hiện đầu nối, lại không tránh khỏi rò rỉ, gây ô nhiễm đất và nước ngầm.

- Với tốc độ đô thị hóa như hiện nay, để có thể thu gom và xử lý hết được nước thải từ các khu dân cư đô thị, ven đô, nông thôn, các cơ sở dịch vụ, công cộng, bên cạnh giải pháp thu gom và XLNT tập trung, cần phát triển và ứng dụng cả các giải pháp thu gom, XLNT tại chỗ. Áp dụng các giải pháp XLNT tại chỗ cho phép huy động nguồn lực từ xã hội hóa, nâng cao trách nhiệm đối với công trình XLNT và bảo vệ môi trường (BVMT), đảm bảo nguồn tài chính bền vững cho công trình hoạt động hiệu quả, giảm nhẹ gánh nặng tài chính cho ngân sách Nhà nước, đồng thời rút ngắn khoảng cách giữa nông thôn và thành thị, góp phần BVMT, kiểm soát ô nhiễm do nước thải.

<sup>1</sup> Báo cáo của Bộ Xây dựng (2025).

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

### **1. Mục đích ban hành Thông tư**

- Thê chế hoá các quy định, chính sách mới của Luật Bảo vệ môi trường về quản lý nước thải sinh hoạt, đặc biệt là công trình, thiết bị xử lý quản lý nước thải sinh hoạt tại chỗ.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đảm bảo đúng quy định.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

- Tuân thủ quy định tại Thông tư số 26/2019/TT-BKHHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành Quy chuẩn kỹ thuật; Thông tư số 10/2023/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BKHHCN ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật.

- Tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 1677/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Thông tư là hành lang pháp lý để Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai áp dụng và quản lý hiệu quả các công trình, thiết bị XLNT tại chỗ, góp phần kiểm soát ô nhiễm môi trường do nước thải tại Việt Nam.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chuẩn này quy định yêu cầu kỹ thuật và quản lý đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

### **2. Đối tượng áp dụng**

2.1. Quy chuẩn này áp dụng đối với cơ quan quản lý; tổ chức, cá nhân có phát sinh nước thải sinh hoạt với lưu lượng nhỏ hơn 20 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ); tổ chức, cá nhân có liên quan đến thiết kế, chế tạo, xây dựng, lắp đặt, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

2.2. Quy chuẩn này áp dụng đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ được xây dựng, lắp đặt tại dự án mới; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nhà ở xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa.

2.3. Quy chuẩn này quy định yêu cầu kỹ thuật, quản lý đối với các công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ có công suất thiết kế nhỏ hơn hoặc bằng 1,5 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ); lớn hơn 1,5 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ) đến 5,0 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ); lớn hơn 5,0 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ) đến dưới 20,0 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ).

## IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

### 1. Quá trình xây dựng, hoàn thiện Thông tư

- Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thành lập Tổ soạn thảo Thông tư tại Quyết định số 1236/QĐ-BTNMT ngày 09 tháng 6 năm 2022, sau đó thay thế bằng Quyết định số 876/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2023 do Ông Hoàng Văn Thức, Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường là Tổ trưởng; thành viên có đại diện các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Xây dựng; một số đơn vị của Bộ (Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ Pháp chế) và các chuyên gia đến từ các trường Đại học, viện nghiên cứu trong nước.

- Trong quá trình xây dựng dự thảo Thông tư, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đã tổ chức một số cuộc họp nhóm kỹ thuật, tham vấn các chuyên gia có chuyên môn, đã tổ chức họp 02 cuộc họp Tổ soạn thảo Thông tư vào các ngày 23/8/2024 và 24/10/2024.

- Dự thảo Thông tư đã được gửi xin ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan trên toàn quốc lần tại Công văn số:...../BTNMT-KSONMT ngày.../01/2025; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường để xin ý kiến rộng rãi các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật<sup>2</sup>. Đã nhận được ...công văn góp ý, bao gồm: ... công văn góp ý của các Bộ và cơ quan ngang bộ; .... công văn góp ý của các cơ quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; ... công văn góp ý của các Sở Tài nguyên và Môi trường; 01 Công văn của Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Văn phòng Chính phủ<sup>3</sup>.

Các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu cho nội dung dự thảo Thông tư được nêu chi tiết tại Phụ lục Tờ trình. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, Tổ soạn thảo đã tổng hợp và hoàn thiện nội dung dự thảo Thông tư.

### 2. Quá trình thẩm định chuyên môn và pháp lý

- Sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đã có Công văn số ..../KSONMT-CTRSN ngày .../.../2025 đề nghị Vụ Khoa học và Công nghệ thẩm tra Thông tư. Ngày .../.../2025, Vụ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức thẩm tra (kết quả thẩm tra được lập thành biên bản ký ngày .../.../2025).

- Ngày .../.../2025, Cục đã tham mưu Lãnh đạo Bộ ký Công văn số 6970/BTNMT-KHCN gửi Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định Thông tư. Ngày .../.../2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số .../BKHCN-TĐC thẩm định dự thảo các QCVN.

Căn cứ ý kiến thẩm định của Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đã hoàn thiện dự thảo QCVN và giải trình các nội dung tiếp thu, không tiếp thu đối với ý kiến thẩm định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

<sup>2</sup> (Tại Công văn số .../BTNMT-KSONMT ngày .../01/2025 và Công văn .../KSONMT-CTRSN ngày .../01/2025.

<sup>3</sup> Công văn số .../TTĐT-DLĐT ngày .../.../2025 thông báo sau 60 ngày đăng tải, không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức đối với dự thảo Thông tư.

- Ngày .../.../2025, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đã có Công văn số .../ KSONMT-CTRSN gửi Vụ Pháp chế đề nghị thẩm định Thông tư. Vụ Pháp chế đã tổ chức thẩm định ngày .../.../2025; có Công văn thẩm định số .../PC-TĐ ngày .../.../2025.

Đến nay, Cục đã hoàn thiện dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ kèm theo dự thảo QCVN.

Như vậy, quá trình xây dựng và thẩm định dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đã được Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 32 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật; Thông tư số 10/2023/TT-BKHCN ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật; Quyết định số 1677/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **3. Báo cáo xin ý kiến Ban cán sự Đảng Bộ**

Trên cơ sở các nội dung thẩm định của các Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ Pháp chế, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đã hoàn thiện dự thảo và trình báo cáo xin ý kiến Ban cán sự Đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường về dự thảo Thông tư tại Công văn số .../KSONMT-CTRSN ngày .../.../2025. Ban cán sự Đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo tại Kết luận số ...-KL-BCSĐTNMT ngày .../.../2025 về việc .....

## **V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

### **1. Bố cục của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư gồm 03 Điều kèm theo dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ kèm theo Dự thảo Thông tư gồm 06 Chương và 18 Điều.

### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư và dự thảo QCVN**

#### **a) Chương I: Quy định chung**

Bao gồm các nội dung chính sau:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2: Đối tượng áp dụng.
- Điều 3: Giải thích từ ngữ; giải thích một số từ ngữ được sử dụng trong QCVN gồm: nước thải sinh hoạt; xử lý nước thải tại chỗ; công trình xử lý nước thải tại chỗ; thiết bị xử lý nước thải tại chỗ là; cột A, cột B, cột C theo phân vùng xả nước thải.

### ***b) Chương II: Quy định kỹ thuật***

Bao gồm các nội dung chính sau:

- Điều 4: Giá trị giới hạn cho phép của các chất ô nhiễm trong nước thải sau xử lý tại công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ khi xả thải ra nguồn tiếp nhận nước thải cho các loại công suất: công suất thiết kế nhỏ hơn hoặc bằng 1,5 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ); công suất thiết kế lớn hơn 1,5 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ) đến 5,0 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ); công suất thiết kế lớn hơn 5,0 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ) đến dưới 20,0 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ)
- Điều 5: Quy định kỹ thuật; quy định các nội dung về khảo sát, thiết kế, chế tạo, xây dựng, lắp đặt, đưa vào sử dụng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.
- Điều 6: Quy định về quản lý vận hành; quy định các nội dung về kiểm tra tình trạng hoạt động, bảo trì, bảo dưỡng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

### ***c) Chương III: Phương pháp thử***

Bao gồm các nội dung chính sau:

- Điều 7: Phương pháp lấy mẫu; quy định phương pháp, kỹ thuật lấy mẫu nước thải, xác định các thông số ô nhiễm trong nước thải.
- Điều 8: Quy định về lấy mẫu thử nghiệm; quy định về lấy, phân tích mẫu thử nghiệm đối với công trình xử lý nước thải tại chỗ và thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

### ***d) Chương IV: Quy định về quản lý***

Bao gồm các nội dung chính sau:

- Điều 9: Điều kiện đưa vào sử dụng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ
- Điều 10: Đánh giá sự phù hợp và công bố hợp quy thiết bị xử lý nước thải tại chỗ sản xuất trong nước; quy định về phương thức đánh giá sự phù hợp; quy định về công bố hợp quy; trách nhiệm công bố hợp quy.
- Điều 11: Đánh giá sự phù hợp thiết bị xử lý nước thải tại chỗ nhập khẩu từ nước ngoài; quy định về trình phương thức đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hoá nhập khẩu; quy định về công bố hợp quy; trách nhiệm công bố hợp quy.

### ***đ) Chương V: Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân***

Bao gồm các nội dung chính sau:

- Điều 12: Trách nhiệm của đơn vị thiết kế, thi công xây dựng, lắp đặt công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

- Điều 13: Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

- Điều 14: Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân nhập khẩu thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

- Điều 15: Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ.

- Điều 16: Trách nhiệm của cơ quan quản lý.

***e) Chương VI: Tổ chức thực hiện***

Bao gồm các nội dung chính sau:

- Điều 17: Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Điều 18: Quy định áp dụng Quy chuẩn.

**VI. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Ngày .../.../2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số .../BKHCN-TĐC thẩm định các dự thảo QCVN về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ. Trong đó, ..... Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đã tiếp thu chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo QCVN theo các ý kiến thẩm định của Bộ Khoa học và Công nghệ (Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định được gửi kèm theo). Cụ thể như sau:

....

....

**VII. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA VỤ PHÁP CHẾ**

Căn cứ hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ, Vụ Pháp chế đã có ý kiến thẩm định tại Công văn số .../PC ngày .../.../2025. Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đã nghiên cứu tiếp thu, hoàn thiện (Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế được gửi kèm theo Tờ trình). Một số ý kiến thẩm định Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường tiếp thu một phần hoặc cần giải trình, làm rõ hơn như sau:

....

....

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường kính trình Bộ trưởng xem xét, ký ban hành Thông tư./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ kèm theo dự thảo Quy chuẩn; (2) Kết luận số ...-KL-BCSĐTNTMT ngày .../.../2025 của Ban cán sự*

*Đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường (3) Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Khoa học và Công nghệ, Vụ Pháp chế; (4) Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Công Thành (để báo cáo);
- Các Vụ: PC; KHCN;
- Lưu: VT, CTRSH.

**CỤC TRƯỞNG**

**Hoàng Văn Thúc**